

Bắt đầu vào lúc Thứ năm, 4 Tháng tư 2024, 8:37 PM
Trạng thái Kết thúc
Kết thúc lúc Thứ năm, 4 Tháng tư 2024, 9:36 PM
Thời gian thực hiện 59 phút 1 giây

Thông tin

Nội dung tình huống:

Ông A, 45 tuổi, được đưa vào bệnh viện vì bị gãy tay trái sau khi đột ngột ngã xuống đất bất tỉnh khi đang đi cầu thang. Trước khi ngã không hề có tiền triệu báo trước. Đây là lần đầu tiên ông bị như vậy. Cách đây 1 tuần ông đi khám được chẩn đoán nhịp tim nhanh và được kê 1 loại thuốc không rõ loại.

Kết quả khám lâm sàng:

- Tỉnh táo, tiếp xúc tốt
- Không đau ngực, không khó thở
- Huyết áp 110/60 mmHg
- Tim nhịp đều, tần số 40 chu kì/phút
- Không có yếu liệt tay chân, liệt dây thần kinh sọ
- Cổ tay trái đau chói, hạn chế vận động

Câu hỏi 1

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Ông A nhập viện khoa cấp cứu, được làm điện tâm đồ 12 chuyển đạo. Vị trí chuyển đạo V2 khi mắc điện tâm đồ là:

Chọn một đáp án:

- ☐ A. Khoảng liên sườn 4 cạnh ức phải
- ☒ B. Khoảng liên sườn 4 cạnh ức trái
- ☐ C. Khoảng liên sườn 5 giữa đòn trái
- ☐ D. Khoảng liên sườn 6 đường nách trước

Câu hỏi 2

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Trên mặt phẳng đứng dọc, Vecto aVF là vecto có hướng :

Chọn một đáp án:

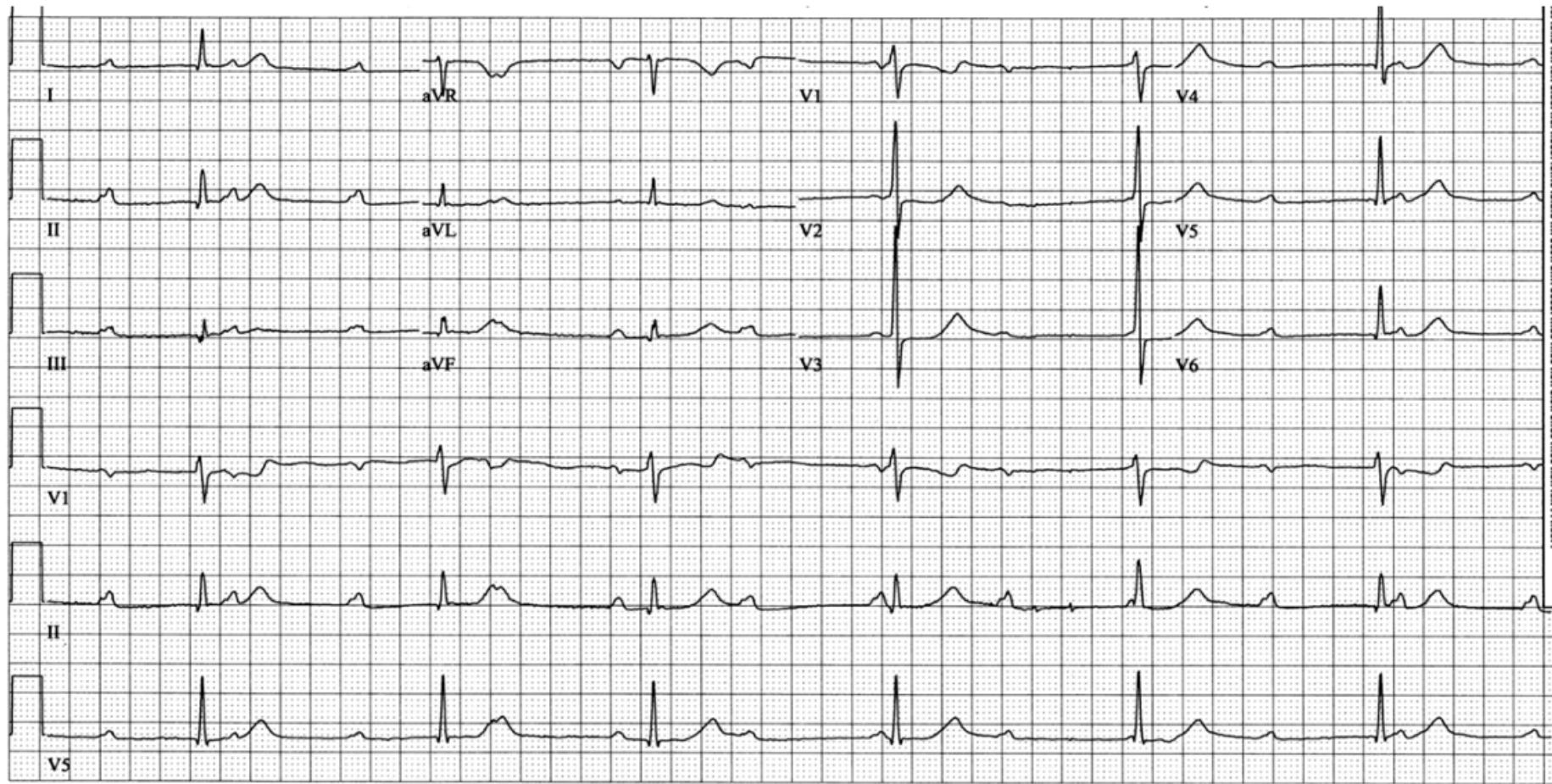
- ☐ A. Nằm ngang và hướng từ phải sang trái
- ☒ B. Nằm dọc và hướng từ trên xuống dưới
- ☐ C. Hướng từ trái sang phải và chếch từ dưới lên trên
- ☐ D. Hướng từ phải sang trái và chếch từ trên xuống dưới

Câu hỏi **3**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Điện tâm đồ sau của ông A:



Tần số tim của bệnh nhân là bao nhiêu:

Chọn một đáp án:

- ☒ A. 38 chu kì/phút
- ☐ B. 58 chu kì/phút
- ☐ C. 78 chu kì/phút
- ☐ D. 98 chu kì/phút

Câu hỏi **4**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Vị trí giải phẫu bình thường của nút xoang (SA) là:

Chọn một đáp án:

- ☐ A. Bờ trên phần cơ trong vách liên thất
- ☐ B. Trong vách liên nhĩ, ngay trước lỗ xoang tĩnh mạch vành
- ☒ C. Thành phải của tâm nhĩ phải, ngay phía dưới ngoài lỗ tĩnh mạch chủ trên
- ☐ D. Thành trái của tâm nhĩ phải, trên mặt phải của vách liên nhĩ

Câu hỏi **5**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Đặc điểm nào KHÔNG ĐÚNG về hệ thống dẫn truyền

Chọn một đáp án:

- ☐ A. Hệ thống nút nhĩ thất và bó His là con đường duy nhất dẫn truyền xung động từ nhĩ xuống thất
- ☐ B. Trong điều kiện cơ bản, nút xoang có thể tự phát nhịp với tần số 60 – 80 chu kì/ phút
- ☒ C. Các mô cơ tim ngoài hệ thống dẫn truyền không có khả năng tạo nhịp
- ☐ D. Nhánh trái đi dưới nội tâm mạc của phía trái vách liên thất và tách thành phân nhánh trái trước và phân nhánh trái sau.

Câu hỏi **6**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Đặc điểm nào sau đây đúng về mô tả một điện tâm đồ bình thường

Chọn một đáp án:

- ☐ A. Sóng P là sóng biểu hiện quá trình khử cực và tái cực của tâm nhĩ
- ☐ B. Khoảng QT bình thường rộng > 0,46 giây
- ☐ C. Khoảng PR được tính từ kết thúc sóng P đến khởi đầu phức bộ QRS và có giá trị bình thường từ 0,12 đến 0,2 giây
- ☒ D. Phức bộ QRS giãn rộng khi có giá trị > 0,12 giây

Câu hỏi **7**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Nhịp tim ông A chậm là do:

Chọn một đáp án:

- ☐ A. Block nhánh
- ☐ B. Nhịp chậm xoang
- ☒ C. Block nhĩ thất
- ☐ D. Ngừng xoang

Câu hỏi **8**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Trục điện tim trên điện tâm đồ của ông A là

Chọn một đáp án:

- ☐ A. Trục trái
- ☐ B. Trục phải
- ☒ C. Trục trung gian
- ☐ D. Trục vô định

Câu hỏi **9**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Loại thuốc ông A đang uống có thể là tác nhân gây nhịp chậm. Trong các thuốc sau, thuốc nào có thể gây block nhĩ thất, NGOẠI TRỪ

Chọn một đáp án:

- ☐ A. Verapamil
- ☒ B. Chẹn kênh If (Ivabradine)
- ☐ C. Digoxin
- ☐ D. Chẹn Beta giao cảm

Câu hỏi **10**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00

Bác sĩ chỉ định thuốc nâng nhịp tim cho ông A, trong số các thuốc sau thuốc nào giúp nâng nhịp tim, NGOẠI TRỪ:

Chọn một đáp án:

- ☒ A. Amiodarone
- ☐ B. Adrenaline
- ☐ C. Dopamin
- ☐ D. Atropine

◀ S2.5 - TBL6

Chuyển tới...

tRAT-TBL6-YK4 ▶